

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

Số: 2612 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 29 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026-2030 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;
Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP
ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu
tư phát triển địa phương;
Căn cứ Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2019 Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về việc thành lập
Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế);
Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ủy
ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế;
Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế
tại Tờ trình số 293/TTr-HĐQL-QĐTPT ngày 23 tháng 7 năm 2026 và Công văn
số 7068/STC-QLNS ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Sở Tài chính.*

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026-2030 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế (Có Kế hoạch kèm theo).
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, DN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Văn Tuấn

KẾ HOẠCH

Hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026 -2030 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế

*(Kèm theo Quyết định số 2612/QĐ-UBND ngày 29/7/2026
của UBND thành phố Huế)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phân đầu xây dựng Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế thành một Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đủ mạnh; quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn được giao thông qua các hoạt động cho vay, đầu tư, nhận uỷ thác theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; đồng hành và hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của thành phố; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- Doanh số giải ngân cho vay tăng 10%-12%/năm, tốc độ tăng dư nợ cho vay bình quân đạt 7-7,6%/năm.
- Tốc độ tăng tổng doanh thu bình quân đạt 10%/năm.
- Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ cho vay < 3%.
- Tốc độ tăng chênh lệch thu - chi trước thuế bình quân đạt 7%/năm.
- Nguồn vốn hoạt động tăng 2%/năm.
- Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn các quỹ nhận uỷ thác theo đúng quy định.

(Bảng tổng hợp các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2026-2030 tại Phụ lục đính kèm)

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Bám sát các chỉ đạo của UBND thành phố, Hội đồng quản lý Quỹ

- Bám sát các chiến lược, kế hoạch phát triển của UBND thành phố và Hội đồng quản lý; định kỳ đánh giá lại để đề xuất điều chỉnh kế hoạch hoạt động phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội trong từng thời kỳ và tình hình thực tế hoạt động của Quỹ (nếu cần); bảo đảm tính chủ động và linh hoạt trong việc triển khai các hoạt động.

- Công khai thông tin về hoạt động của Quỹ, đảm bảo các chỉ đạo và kết quả triển khai kế hoạch được truyền tải rõ ràng và đầy đủ đến các cơ quan chức năng và doanh nghiệp; đồng thời phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của UBND

thành phố, Hội đồng quản lý và Ban Kiểm soát.

2. Hoạt động cho vay

- Phối hợp với các sở, ngành, hiệp hội doanh nghiệp và chính quyền địa phương...nhằm kết nối, giới thiệu, quảng bá cũng như triển khai thực hiện cho vay các dự án thuộc danh mục lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội được UBND thành phố ban hành trong từng thời kỳ.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định trong các mặt: Đánh giá tính khả thi, hiệu quả tài chính, tác động kinh tế - xã hội của dự án; đánh giá uy tín, năng lực tài chính của chủ đầu tư.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình và quy định nội bộ, nhằm chuẩn hóa thủ tục, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao tính minh bạch và cải thiện chất lượng phục vụ doanh nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình trước, trong và sau cho vay để phát hiện, có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời đối với khách hàng sử dụng vốn vay sai mục đích. Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị vay vốn để có ứng xử phù hợp, hạn chế nợ xấu phát sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thẩm định, thu hồi nợ, theo dõi tiến độ giải ngân, kết nối dữ liệu với các phòng nghiệp vụ liên quan; từ đó nâng cao hiệu quả quản lý và ra quyết định.

3. Hoạt động đầu tư

- Nghiên cứu các chính sách, nghị định liên quan, học hỏi mô hình triển khai thực hiện đầu tư trực tiếp vào các dự án hoặc tham gia góp vốn, mua cổ phần, hợp tác đầu tư với doanh nghiệp của các Quỹ đầu tư phát triển đã triển khai có hiệu quả đề xuất Hội đồng quản lý, UBND thành phố thống nhất cho Quỹ thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, Sở Tài chính và các sở, ban ngành liên quan nhằm rà soát, đánh giá và lựa chọn các dự án đầu tư phù hợp. Quá trình phối hợp giúp xác định dự án khả thi, hiệu quả kinh tế – xã hội, đồng thời đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Quỹ.

4. Hoạt động nhận ủy thác

- Nâng cao hiệu quả quản lý vốn nhận ủy thác, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các điều khoản của hợp đồng ủy thác và quy định pháp luật hiện hành.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, giải ngân, thu hồi vốn đối với các dự án nhận ủy thác; kiểm soát chặt chẽ nợ quá hạn, nợ xấu theo quy định.

5. Quản lý tài chính và hiệu quả sử dụng vốn

- Rà soát và phân tích định kỳ cơ cấu chi phí hoạt động; thực hành tiết kiệm, tối ưu hóa chi phí, đồng thời cân đối chi phí quản lý với hiệu quả cho vay,

đầu tư và nhận ủy thác.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát nội bộ để đảm bảo tuân thủ các quy định về tài chính, kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc, sai sót trong quá trình sử dụng vốn.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; phát triển trang web, facebook của Quỹ nhằm nâng cao khả năng truyền thông, tính kết nối, minh bạch và phục vụ doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, người lao động chuyên nghiệp, tận tâm; bổ sung nhân lực theo từng giai đoạn nhằm đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao; xây dựng văn hóa, chuẩn đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, người lao động của Quỹ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, nâng cao năng lực chuyên môn và bản lĩnh của cán bộ, người lao động, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo Ban Điều hành Quỹ tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026-2030 và xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Ban kiểm soát Quỹ giúp UBND thành phố, Hội đồng quản lý Quỹ kiểm tra, kiểm soát, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026-2030 của Quỹ. Kiểm tra, giám sát Quỹ trong việc chấp hành chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật, các quy chế hoạt động nghiệp vụ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, nghị quyết, quyết định của UBND thành phố và Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Trách nhiệm của Ban Điều hành Quỹ

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026-2030 đến toàn thể cán bộ, người lao động thuộc Quỹ biết để thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong cơ quan phát động phong trào thi đua, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả đạt được trong năm và đề ra giải pháp thực hiện kế hoạch của năm sau; đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh kế hoạch (nếu cần) để phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Quỹ trong từng năm./.

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU
GIAI ĐOẠN 2026-2030

*(Kèm theo Kế hoạch Hoạt động 05 năm, giai đoạn 2026 -2030
của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Huế)*

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Tốc độ tăng trưởng	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Doanh số giải ngân cho vay	10%-12%/năm	19,00	20,90- 21,28	22,99- 23,83	25,29- 26,69	27,82- 29,89
2	Dư nợ cho vay	Bình quân 7%-7,6%/năm	108,7	113,5- 113,8	119,0- 120,2	130,6- 133,1	144,7- 149,1
3	Tổng doanh thu	Bình quân 10%/năm	18,10	22,12	23,15	23,51	23,84
4	Tỷ lệ nợ xấu/ tổng dư nợ cho vay	<3%	<3%	<3%	<3%	<3%	<3%
5	Chênh lệch thu – chi trước thuế	Bình quân 7%/năm	9,58	11,73	12,24	12,37	12,48
6	Nguồn vốn hoạt động	2%/năm	382,55	390,20	398,01	405,97	414,08

Ghi chú: Số liệu năm 2026 đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1816/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính năm 2026 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố.